ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC HỮU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:77/BC-UBND	*Phước Hữu, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ; phát triển rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng); tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016-2021

Thực hiện Văn bản số 72/HĐND ngày 29/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc báo cáo giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng giai đoạn 2016 - 2021; Kế hoạch số 02/KH-ĐGS ngày 29/3/2022 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giám sát chuyên đề "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng, bảo vệ, phát triển rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016 - 2021 trên địa bàn tỉnh"; Văn bản số 994/UBND-TH ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam về việc khẩn trương báo cáo kết quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016 - 2021;

Ủy ban nhân dân xã Phước Hữu báo cáo kết quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016 - 2021 với nội dung cụ thể như sau:

1. Đặc điểm tình hình.

Xã Phước Hữu nằm phía Tây của huyện Ninh Phước, cách trung tâm huyện 1,5km. Có tổng diện tích tự nhiên là 6.053,25ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp 4.146,10ha chiếm 68,49%; diện tích đất phi nông nghiệp 760,65ha chiếm 12,57%; diện tích chưa sử dụng 1.146,50ha chiếm 18,94%, có vị trí như sau:

- Phía Đông: giáp Thị trấn Phước Dân
- Phía Tây: giáp xã Nhị Hà, Phước Hà huyện Thuận Nam
- Phía Nam: giáp xã Phước Nam, Phước Ninh huyện Thuận Nam
- Phía Bắc: giáp xã Phước Thái, Phước Hậu.

Toàn xã có 07 thôn với tổng số hộ là 4.257hộ/19.270 nhân khẩu. Trong đó, dân tộc Chăm có 2.359hộ/11.332 khẩu, chiếm 55,4%; dân tộc Kinh có 1.877hộ/7.851khẩu chiếm 44,1%; dân tộc Hoa, Raclay... 21hộ/87khẩu chiếm 0,5

2. Công tác tuyên truyền

Thực hiện Phương án truy quét chống phá rừng được cấp thẩm quyền phê duyệt hằng năm, đơn vị đã phối hợp với UBND Ban quản lý rừng Phòng hộ đầu nguồn Tân Giang, tổ chức tuyên truyền về pháp luật bảo vệ và phát triển rừng. Nội dung tuyên truyền chú trọng triển khai, phổ biến những quy định mới trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, nêu cao tầm quan trọng và ý nghĩa của rừng đối với cuộc sống con người, hướng dẫn người dân đốt dọn nương rẫy theo đúng thời điểm, đúng kỹ thuật, hướng dẫn người dân làm quen với việc chữa cháy rừng khi có cháy xảy ra. Hình thức tuyên truyền phong phú, phù hợp với từng đối tượng như họp dân, hoặc lồng ghép vừa tuyên truyền cho người dân vừa vận động, nhắc nhở các hộ ký cam kết không vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

Kết quả trong giai đoạn 2016-2021 đã tổ chức truyên truyền được 10 đợt với 896 lượt người tham gia. Vận động nhắc nhở.

Qua tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cộng đồng, người dân trong công tác bảo vệ và phát triển rừng; những đợt tuyên truyền ban đầu, đa số người dân còn chưa hiểu, chưa phối hợp tích cực, tuy nhiên qua những đợt sau, họ đã hiểu và tham gia đầy đủ, đã tích cực tham gia cùng với đơn vị trong công tác chữa cháy rừng, trồng rừng trên đất rẫy;

3. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng, bảo vệ, phát triển rừn, che phủ rừng giai đoạn 2012 – 2021.

3.1 Công tác Phòng cháy chữa cháy rừng trong giai đoạn 2016-2021:

- Ngay khi bước vào đầu mùa khô, UBND xã đã tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng như, tổ chức tuyên truyền; phòng cháy, chữa cháy; quần chúng tham gia chữa cháy rừng, xây dựng lực lượng sẵn sàng huy động chữa cháy rừng; thường xuyên tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân, nhắc nhở, hướng dẫn người dân đốt nương rẫy đúng kỹ thuật, đúng thời điểm.

- Vào những tháng cao điểm của mùa khô, đơn vị đã chỉ đạo lực lượng thường xuyên tuần tra các khu vực rừng trọng điểm dễ cháy, các chòi canh lửa thường xuyên có người canh gác nhằm kịp thời phát hiện sớm điểm cháy để có biện pháp dập tắt kịp thời

- Nhờ có sự chuẩn bị tốt trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng và khi có cháy xảy ra người dân nhiệt tình tham gia chữa cháy rừng nên trong các mùa khô năm 2016 - 2021 đa phần các đám cháy xảy ra trong lâm phần đơn vị đã được phát hiện kịp thời và dập tắt đám cháy ngay từ khi mới phát sinh, không để cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng. Hầu hết diện tích bị cháy xảy ra trong lâm phần đơn vị đều ở hiện trạng rừng Khộp (rừng rụng lá vào mùa khô), thảm thực bì, lá rụng nhiều trong mùa khô, khi gặp thời tiết khô nóng dễ phát sinh cháy cỏ và lá khô lướt qua dưới tán rừng đa phần không làm ảnh hưởng đến cây rừng.

3.2. Công tác phát triển rừng, sử dụng đất rừng

3.3. Trồng rừng

Phối hợp với ban quản lý rừng phòng hộ về Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2020 là. 42ha;

- Trồng mới rừng sản xuất năm 2021 là. 32,5 ha

3.4. Chăm sóc rừng:

- Chăm sóc rừng trồng là công tác quan trọng hàng năm trong quy trình trồng rừng có tác dụng đảm bảo cho rừng sinh trưởng, phát triển, có khả năng chống chọi với các điều kiện bất lợi trong thời gian kiến thiết cơ bản, đạt mật độ đúng quy định khi rừng khép tán, trên cơ sở diện tích rừng trồng các năm trước, cán bộ kỹ thuật đơn vị tiến hành kiểm tra tình hình sinh trưởng của rừng, xác định tỷ lệ sống, mật độ còn lại để lập kế hoạch chăm sóc, đồng thời chuẩn bị đầy đủ cây con để trồng dặm, khâu chăm sóc được đơn vị tạo điều kiện cho hộ dân làm để kiếm thêm thu nhập.

Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2020 là. 42ha;

3.5. Công tác khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh rừng

+ Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có tác động năm 2021 là: 75,23 lượt ha.

3.6. *Trồng cây phân tán*

Ngoài công tác trồng rừng phòng hộ, trồng rừng hỗ trợ sản xuất đơn vị còn được giao chỉ tiêu gieo ươm cây giống hỗ trợ trồng phân tán trong nhân dân để hỗ trợ cho các đơn vị, các hộ dân của các xã trên địa bàn xã Phước Hữu, nhằm tạo bóng mát cho công sở, khu dân cư. Trong thời gian qua, đã trồng được 30 cây phân tán ;

4.. Đánh giá chung

4.1. Những kết quả đạt được

Trong giai đoạn năm 2016 - 2021 về cơ bản các chỉ tiêu nhiệm vụ bảo vệ rừng và phát triển rừng đơn vị đã thực hiện đạt kế hoạch đề ra.

4.2. Những tồn tại, hạn chế

- Mặc dù đã triển khai quyết liệt công tác chống phá rừng, tuy nhiên một số điểm khu vực giáp ranh vẫn còn tình trạng người dân lén lút vào rừng săn bắn thú, khai thác gỗ trái phép, hầm than nguyên nhân một phần do người dân thiếu đất sản xuất (một số diện tích đất đã được thu hồi làm các dự án), một phần do tập quán canh tác lạc hậu, thiếu đói thường xảy ra trong mùa khô hạn.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trong cộng đồng về chấp hành pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp chưa phát huy hiệu quả, phương pháp tuyên truyền tuy đã cải thiện nhưng so với thời đại bùng nổ công nghệ thông tin và mạng xã hội thì nội dung chưa phong phú, đa dạng, chưa thu hút; các hoạt

động truyền tuyên về công tác QLBVR và PCCCR tuy đã được triển khai nhưng sức lan toả chưa lớn.

- Cơ sở vật chất phục vụ đời sống cho lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ rừng tuy đã được trang bị nhưng còn nhiều thiếu thốn;

- Lâm tặc ngày càng hoạt động tinh vi, liều lĩnh, sẵn sàng chống trả cướp lại tang vật khi cần thiết, gây nhiều khó khăn cho lực lượng bảo vệ rừng trong quá trình thực hiện tuần tra, truy quét và ngăn chặn vi phạm. Tình trạng đe dọa, chống người thi hành công vụ vẫn còn diễn ra và có chiều hướng gia tăng về số vụ và mức độ nguy hại.

- Thời tiết của tỉnh quá khắc nghiệt, hạn hán kéo dài thường xuyên, đất đai xấu đã làm cho công tác trồng rừng và hỗ trợ trồng rừng những loài cây có giá trị kinh tế trên đất của hộ dân gặp rất nhiều khó khăn.

5. Giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo

5.1. Công tác quản lý, bảo vệ rừng

Công tác bảo vệ rừng là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt của đơn vị; đây là nhiệm vụ rất quan trọng nó chi phối toàn bộ công tác đầu tư và phát triển, quyết định sự thành bại của việc xây dựng rừng, bảo vệ rừng.

- Phối hợp cùng kiểm lâm, vận động tuyên truyền nhân dân trong lâm phần đơn vị quản lý thực hiện các chính sách, Nghị định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý bảo vệ rừng. Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ diện tích rừng hiện có, tuyên truyền vận động quần chúng tham gia bảo vệ, xây dựng các mô hình điểm về quản lý bảo vệ rừng tại cộng đồng địa phương.

- Tuyên truyền về PCCCR cho mọi người sống trong và ven lâm phần đơn vị quản lý được giáo dục cơ bản về PCCCR; lập kế hoạch tổ chức triển khai tổ chức họp dân tuyên truyền tại các thôn theo phương án hàng năm đã được phê duyệt; tăng cường vai trò của Ban trong việc giám sát, tổ chức công tác PCCCR và vận động các hộ đồng bào dân tộc ít người định canh không chặt đốt than, phát rừng làm nương rẫy, tổ chức các lực lượng sung kích, tổ đội, nhân dân tham gia chữa cháy rừng.

5.2. Công tác phát triển rừng

- Vận động nhân dân trong lâm phần đơn vị quản lý trồng mới và chăm sóc rừng hàng năm, do điều kiện đất đai trong trong vùng dự án khô cằn, khí hậu nóng, thường bị hạn hán nên việc chọn giống cây trồng thích hợp cho từng vùng là rất cần thiết.

- Xác định cơ cấu cây trồng hợp lý, mật độ trồng, công thức trồng, phương pháp trồng, phương pháp làm đất, thời gian trồng và các yếu tố cần thiết khác phục vụ cho công tác trồng rừng theo quy trình kỹ thuật, đảm bảo tính khoa học

và thực tiễn, trồng đi đôi với khâu chăm sóc, bảo vệ sau khi trồng. Cử cán bộ kỹ thuật trực tiếp, bám sát địa bàn trong suốt thời gian trồng rừng.

(Kèm theo phụ biểu báo cáo)

Trên đây là báo cáo kết quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2016 -2021./.

Nơi nhận:
- UBND huyện Ninh Phước;
- TT Đảng ủy-TT HĐND xã;
- Chủ tịch-Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Kiều Minh

Phụ biểu 05: Kết quả thực hiện phát triển rừng giai đoạn 2016-2021
(Xã Phước Hữu)

TT	Hạng mục	ĐVT	Phân theo năm thực hiện					
			2016	2017	2018	2019	2020	2021
1	**Khoán bảo vệ rừng**	**lượt ha**						
-	Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững	lượt ha						
-	Dự án JICA	lượt ha						
2	**Trồng rừng mới**							
2.1	Trồng và chăm sóc năm 1 rừng PH	ha						
-	Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững	ha						
-	Dự án JICA	ha					42.0	
2.2	Trồng mới rừng sản xuất	ha						
2.3	Trồng rừng thay thế	ha	32.5					
3	**Chăm sóc rừng**	**lượt ha**						
-	Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững	lượt ha						
-	Dự án JICA	lượt ha						42.0
4	**Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh**	**lượt ha**						
-	Có tác động	lượt ha						
-	Không tác động	lượt ha						75.23
5	**Trồng cây phân tán**	**cây**	30,000					